

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *104* /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày *16* tháng *01* năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
**Phê duyệt Chương trình công tác tư pháp
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2026**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Báo cáo số 835/BC-BTP ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tư pháp báo cáo tình hình công tác tư pháp năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2025; định hướng nhiệm kỳ 2026-2030 và nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2026 (*Có Chương trình kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Như Điều 2;
- Phó CVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



CHỦ TỊCH

[Signature]
Phan Huy Ngọc

CHƯƠNG TRÌNH**Công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2026**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 104/QĐ-UBND ngày 16/01/2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục tiêu**

Tổ chức thực hiện có hiệu quả, đầy đủ các nhiệm vụ công tác tư pháp đã được xác định trong Nghị quyết của Quốc hội, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; định hướng nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2026 của Ngành Tư pháp, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế- xã hội, bảo đảm an ninh- quốc phòng năm 2026; Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách Nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026.

2. Yêu cầu

- Bám sát các nhiệm vụ công tác tư pháp đã được giao trong các Chương trình, Kế hoạch, Văn bản của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2026 đã được xác định tại Báo cáo tổng kết công tác tư pháp năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2025; định hướng nhiệm kỳ 2026-2030 và nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2026.

- Các nhiệm vụ được xác định có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình thực hiện và đảm bảo tính khả thi.

- Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị, địa phương, đồng thời tăng cường phối hợp trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2026

1. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về công tác tư pháp, pháp chế, trọng tâm là Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về triển khai Nghị quyết số 27-NQ/TW, Nghị

quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 trên địa bàn tỉnh...

2. Tiếp tục thi hành nghiêm, hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản quy định chi tiết thi hành và chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật. Triển khai thi hành Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật ngay sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành; triển khai thực hiện Đề án "*Hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới*"; Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam trong kỷ nguyên mới; Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật ngay sau khi cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Tuyên Quang, đảm bảo hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, là cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp tổ chức bộ máy, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, mở đường cho kiến tạo phát triển, huy động mọi người dân và doanh nghiệp tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phấn đấu đến ngày 01/6/2026 hoàn thành việc xử lý 100% các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Tuyên Quang chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy, bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy nhà nước theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Tuyên Quang sau sắp xếp.

3. Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện thể chế trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở, ngành Tư pháp. Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật; thường xuyên rà soát, đánh giá, tổng kết tình hình tổ chức thi hành pháp luật. Tập trung rà soát, kiến nghị sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan hoạt động kinh doanh. Triển khai thực hiện hiệu quả, thực chất các giải pháp nâng cao điểm số và duy trì thứ hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (*Chỉ số BI*). Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

4. Đổi mới, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; đẩy mạnh truyền thông chính sách pháp luật từ khâu xây dựng dự thảo để tạo sự đồng thuận xã hội. Tổ chức thực hiện Ngày Pháp luật nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2026 có hiệu quả. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xã,

phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

5. Tiếp tục thực hiện nghiêm Luật xử lý vi phạm hành chính (*sửa đổi, bổ sung*) và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh (*sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 22/05/2022 của UBND tỉnh*); tăng cường hướng dẫn cấp cơ sở triển khai thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

6. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp; phối hợp thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu hộ tịch điện tử giữa cơ sở dữ liệu chuyên ngành với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; thực hiện có hiệu quả việc phân cấp, ủy quyền trong các lĩnh vực tư pháp; tổ chức kiểm tra để kịp thời phát hiện và chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp; nâng cao trách nhiệm, vai trò tự quản của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong lĩnh vực luật sư, công chứng nâng cao chất lượng dịch vụ công cơ bản thiết yếu thuộc ngành Tư pháp. Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản, đề án trong lĩnh vực hành chính và hỗ trợ tư pháp; vận hành, quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu hộ tịch. Tiếp tục tổ chức thi hành hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn thi hành.

7. Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp và các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo đúng chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh. Theo dõi, triển khai kịp thời hướng dẫn việc củng cố, kiện toàn tổ chức cán bộ tư pháp tại chính quyền địa phương 02 cấp. Kiện toàn đội ngũ người làm công tác pháp chế sở, ngành, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý. Tăng cường đào tạo, nâng cao chất lượng, kỹ năng nghề nghiệp cho đội ngũ công chức, viên chức ngành tư pháp, nhất là đội ngũ công chức làm công tác tư pháp tại cơ sở.

8. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực tư pháp; nâng cao hơn nữa hiệu quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030*” trong công tác tư pháp tại địa phương.

9. Tăng cường công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí theo đúng chỉ đạo của Đảng và quy định của pháp luật, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực. Chủ động nắm bắt, kiểm tra, nhất là các lĩnh vực do ngành Tư pháp quản lý có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

10. Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ tại Chỉ thị số 39-CT/TW, Kết luận số 73-KL/TW của Ban Bí thư và các văn bản chỉ đạo của Đảng về công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp; trong đó,

chú trọng thực hiện nghiêm các nguyên tắc, định hướng của Đảng, Nhà nước về bảo đảm an ninh quốc gia, an ninh chính trị nội bộ trong quá trình quản lý, triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp. Chủ động thúc đẩy và tăng cường quan hệ hợp tác với các đối tác quốc tế phù hợp với định hướng đối ngoại của Đảng, Nhà nước và nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, ngành Tư pháp; đàm phán, ký kết và triển khai thực hiện hiệu quả các thỏa thuận, chương trình, kế hoạch, hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật và tư pháp với các đối tác phù hợp với định hướng hợp tác của Bộ Tư pháp giai đoạn 2022 - 2026 và yêu cầu thực tiễn.

(Có Biểu nhiệm vụ cụ thể Chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2026 kèm theo)

III. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đổi mới, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường công tác cải cách hành chính; thực hiện nghiêm các chương trình, kế hoạch công tác, ưu tiên thực hiện những nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến việc thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2026.

Nghiên cứu, tham mưu với Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong xây dựng và hoàn thiện pháp luật về lĩnh vực công tác tư pháp đảm bảo đồng bộ, thống nhất, đáp ứng yêu cầu quản lý trên địa bàn tỉnh.

2. Tiếp tục thực hiện tốt công tác rà soát, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, sắp xếp vị trí việc làm; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức trong toàn Ngành Tư pháp.

3. Chú trọng tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền đảm bảo nguồn lực để đẩy mạnh thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số, cải cách hành chính trong ngành Tư pháp; thực hiện đồng bộ, có hệ thống các giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tư pháp.

4. Chủ động phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan và cấp ủy, chính quyền các cấp trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp từ tỉnh đến cơ sở; kịp thời báo cáo, tham mưu các giải pháp đổi mới, sáng tạo, hiệu quả, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền đề xin ý kiến chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Sở, Ngành Tư pháp.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về các hoạt động của Sở, ngành Tư pháp và truyền thông chính sách; kịp thời chia sẻ cách làm hay, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ được giao phù hợp với tình hình thực tiễn của đất nước.

6. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ công tác đối ngoại bảo đảm tuân thủ nghiêm các nguyên tắc, định hướng của Đảng, Nhà nước, gắn hợp tác quốc tế với yêu cầu giữ vững an ninh quốc gia, an ninh chính trị nội bộ. Chủ động mở rộng, củng cố quan hệ hợp tác với các đối tác quốc tế phù hợp định hướng đối ngoại và nhiệm vụ trọng tâm của ngành Tư pháp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình này, Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan, người có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền kế hoạch thực hiện chương trình công tác tư pháp năm 2026 và các Kế hoạch theo từng chuyên đề, lĩnh vực theo quy định và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình.

2. Ủy ban nhân dân xã, phường có trách nhiệm ban hành chương trình, kế hoạch triển khai công tác tư pháp năm 2026 và triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả tại địa phương; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện và phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình này.

4. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và chủ trì tổ chức thực hiện Chương trình này, định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIỂU NHIỆM VỤ CỤ THỂ CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 104/QĐ-UBND ngày 16 /01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

TT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN			GHI CHÚ
				Trình UBND tỉnh	Trình Thường trực/Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Thời gian hoàn thành	
1.	Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Pháp lệnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thực hiện	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh (viết chung là các Sở, ngành cấp tỉnh); Ủy ban nhân dân xã, phường (viết chung là cấp xã); các cơ quan, đơn vị có liên quan			Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Pháp lệnh	
2.	Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới” và tổ chức thực hiện	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan			Ngay sau khi Đề án được ban hành	
3.	Ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, ngành cấp tỉnh; Ủy			Ngay sau khi Chiến lược	

TT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN			GHI CHÚ
				Trình UBND tỉnh	Trình Thường trực/Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Thời gian hoàn thành	
	Việt Nam trong kỷ nguyên mới và tổ chức thực hiện		ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan			được ban hành	
4.	Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thực hiện	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan			Ngay sau khi Đề án được ban hành	
5.	Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai công tác PBGDPL, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở năm 2026	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01/2026			
6.	Kế hoạch về công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2026	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 02/2026			
7.	Kế hoạch triển khai Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2026	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 02/2026			
8.	Kế hoạch triển khai Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030" trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2026	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 02/2026			
9.	Kế hoạch triển khai Đề án "Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 02/2026			

TT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN			GHI CHÚ
				Trình UBND tỉnh	Trình Thường trực/Ban Thường vụ Tỉnh uỷ	Thời gian hoàn thành	
	dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030" trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2026						
10.	Kế hoạch của UBND tỉnh kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 03/2026			
11.	Kế hoạch triển khai Đề án "Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030" trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I/2026			
12.	Kế hoạch triển khai Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I/2026			
13.	Đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 4339/UBND-KTTH ngày 15/12/2025 về việc rà soát, tham mưu các dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh	Các Sở, ngành cấp tỉnh	Sở Tư pháp; Văn phòng UBND tỉnh	- Các Sở, ngành cấp tỉnh rà soát, đề xuất gửi Sở Tư pháp trước ngày 31/01/2026. - Sở Tư pháp tổng hợp, thẩm định, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 10/02/2026.			

TT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN			GHI CHÚ
				Trình UBND tỉnh	Trình Thường trực/Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Thời gian hoàn thành	
14.	Tiếp tục tổ chức thực hiện Văn bản số 3334/UBND-NC ngày 07/11/2025 của UBND tỉnh V/v giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật; tham mưu xử lý các văn bản QPPL không còn phù hợp do chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy, phần đầu hoàn thành xử lý 100% các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Tuyên Quang chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy	Các Sở, ngành cấp tỉnh	Sở Tư pháp; Văn phòng UBND tỉnh			Trước ngày 01/6/2026	
15.	Tổ chức thực hiện Đề án xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Tuyên Quang	Các Sở, ngành cấp tỉnh	Sở Tư pháp; Văn phòng UBND tỉnh			Theo Đề án	
16.	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm 2025	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trước ngày 20/01/2026		Chậm nhất ngày 31/01/2026	
17.	Kế hoạch thực hiện công tác bồi thường trách nhiệm của nhà nước năm 2026	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trước 15/02/2026		Trong tháng 02/2026	
18.	Kế hoạch triển khai thi hành Luật Giám định tư pháp 2025	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong tháng 3/2026		Trong tháng 4/2026	

TT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN			GHI CHÚ
				Trình UBND tỉnh	Trình Thường trực/Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Thời gian hoàn thành	
19.	Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thi hành án dân sự 2025	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong tháng 3/2026		Trong tháng 4/2026	
20.	Tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2026	Sở Tư pháp	Các cơ quan liên quan và UBND cấp xã	Trong tháng 09/2026		Trong tháng 11/2026	
21.	Tổ chức Cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến	Sở Tư pháp	Các cơ quan đơn vị có liên quan				
22.	Phối hợp triển khai thực hiện Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính dùng chung ngành Tư pháp	Sở Tư pháp	Sở Khoa học và công nghệ, Trung tâm PVHCC tỉnh, VNPT Tuyên Quang, các cơ quan liên quan			Theo lộ trình của Bộ Tư pháp	

Số: 11 /TTr-STP

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 01 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt Chương trình công tác tư pháp
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2026**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Nghị quyết số 244/2025/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;

Căn cứ Báo cáo số 835/BC-BTP ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tư pháp báo cáo tình hình công tác tư pháp năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2025; định hướng nhiệm kỳ 2026-2030 và nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 95/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 tỉnh Tuyên Quang;

Sở Tư pháp xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Chương trình công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2026.

Sở Tư pháp xin trân trọng báo cáo và kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt Chương trình công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2026 để tổ chức thực hiện.

(Có Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Chương trình công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2026 gửi kèm theo)./.

Nơi nhận:

- Như trên (để trình);
- Giám đốc Sở;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.K.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Lâm